TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do -Hạnh phúc**
Số: 47/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 15 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 52/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Trần Thị Yến N, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số 492, đường Nguyễn C T, tổ 25, khóm 3, phường M Ng, tỉnh Đ T.

Bị đơn: Nguyễn Văn T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 492, đường Nguyễn C T, tổ 25, khóm 3, phường M Ng, tỉnh Đ T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc T tình ly hôn và thỏa T của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa T đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự T tình ly hôn giữa chị Trần Thị Yến N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa T của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Yến N và anh Nguyễn Văn T thống nhất T tình ly hôn.

Về con chung: Thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trần Phúc H, sinh ngày 26/6/2021. Hiện tại cháu Hưng đang sống với chị N. Khi ly hôn anh T đồng ý để chị N tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trần Phúc Hưng, sinh ngày 26/6/2021.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Trần Thị Yến N tự nguyện chịu tiền án phí là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do chị N đã nộp tổng số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003446 ngày 10/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị Trần Thị Yến N được nhận lại 150.000đồng.

Anh Nguyễn Văn T không phải chịu án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 6 - ĐT;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Nghĩa, huyện CL, tỉnh ĐT (nay là phường Mỹ Ngãi, ĐT);
(Số 06/2019, ngày 29/01/2019);
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Đã ký tên đóng dấu

Bùi Thị Tuyết Nga